TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số 40/2023/HSST
Ngày 25/05/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Hiền
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Nguyễn Thị Đông Nguyệt
2. Bà Đinh Kim Hoàng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận 4, thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Ông Đoàn Quốc Sinh - Kiểm sát viên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Tạ Mạnh Hùng – Thư ký Tòa án nhân dân quận 4, thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 25/05/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận 4, thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 46/2023/HSST ngày 28/04/2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2023/QĐXXST-HS ngày 08/05/2023 đối với:

Nguyễn Thị Kim C *(tên gọi khác: Nguyễn Thị G, Trương Trần Mạnh Kim C1)*; Giới tính Nữ; Sinh năm 1962 tại thành phố Hồ Chí Minh; Cư trú không có nơi cố định; Quốc tịch Việt Nam; Dân tộc kinh; Nghề nghiệp không; Trình độ học vấn 0/12; Cha không rõ, mẹ Hoàng Thị Đ (chết); Chưa có chồng, con. Tiền sự, tiền án không.

Nhân thân: (i) Năm 2000, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 08 năm tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy",* chấp hành xong hình phạt năm 2007. (ii) Năm 2014, bị Tòa án nhân dân quận 4, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy",* chấp hành xong hình phạt năm 2017.

Tạm giam ngày 07/01/2023 (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 07/01/2023, Nguyễn Thị Kim C đến nhà số C, đường N, phường A, quận D, thành phố Hồ Chí Minh mua ma túy của người thanh niên không rõ lý lịch với số tiền là 270.000 đồng. Mua xong, Nguyễn Thị Kim C thấy công an phường A, quận D, thành phố Hồ Chí Minh đi tuần tra nên ném bịch nylon có chứa ma túy xuống đất thì bị

công an phường A, quận D, thành phố Hồ Chí Minh phát hiện thu giữ và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Kết luận giám định số 574/KL-KTHS ngày 13/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự, công an thành phố H xác định chất bột màu trắng trong 07 ống nhựa là ma túy thể rắn, loại Heroine, trọng lượng 0,4716g.

Vật chứng vụ án: (i) 01 gói niêm phong bên ngoài có dấu vân tay ghi tên Nguyễn Thị Kim C, điều tra viên Lê Công V và hình dấu công an phường A, quận D, thành phố Hồ Chí Minh là ma túy còn lại sau giám định. (ii) 2.490.000 đồng của Nguyễn Thị Kim C.

2. Cáo trạng số 45/CT-VKSQ4 ngày 18/04/2023 của V1 kiểm sát nhân dân quận 4, thành phố Hồ Chí Minh truy tố Nguyễn Thị Kim C về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điều 249 khoản 1 điểm c Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

3. Tại phiên tòa: Nguyễn Thị Kim C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu. Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố Nguyễn Thị Kim C và đề nghị mức hình phạt từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù đến 02 (hai) năm tù đối với và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

4. Nguyễn Thị Kim C bào chữa và nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào kết quả kiểm tra, đánh giá chứng cứ và tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy:

1. Các hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Nguyễn Thị Kim C không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Như vậy, các hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

2. Lời khai nhận của Nguyễn Thị Kim C phù hợp với biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, vật chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được trong quá trình điều tra. Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ xác định Nguyễn Thị Kim C đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,4716g loại Heroine nên phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Đây là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại chính sách độc quyền quản lý của Nhà Nước về ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, làm lây nhiễm nhiều căn bệnh nguy hiểm và gây tác hại xấu đến đời sống xã hội.

Đối với người thanh niên không rõ lý lịch bán ma tuý cho Nguyễn Thị Kim C, công an quận D, thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục xác minh điều tra, xử lý sau.

3. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận 4, thành phố Hồ Chí Minh truy tố Nguyễn Thị Kim C là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Do đó, hội đồng xét xử áp dụng điều 249 khoản 1 điểm c Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt Nguyễn Thị Kim C mức án tương xứng với tính chất mức độ phạm tội, nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

4. Nguyễn Thị Kim C có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nên hội đồng xét xử áp dụng điều 51 khoản 1 điểm s Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm cho Nguyễn Thị Kim C một phần hình phạt theo quy định của pháp luật. Nguyễn Thị Kim C không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

5. Xử lý vật chứng:

5.1 Đối với 01 gói niêm phong bên ngoài có dấu vân tay ghi tên Nguyễn Thị Kim C, điều tra viên Lê Công V và hình dấu công an phường A, quận D, thành phố Hồ Chí Minh là ma túy còn lại sau giám định. Hiện không có giá trị sử dụng, nên hội đồng xét xử tịch thu và tiêu huỷ.

5.2 Đối với số tiền 2.490.000 đồng là tài sản riêng của Nguyễn Thị Kim C, không phải công cụ, phương tiện phạm tội nên Hội đồng xét xử trả lại cho Nguyễn Thị Kim C.

6. Nguyễn Thị Kim C phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Từ những nhận định trên, hội đồng xét xử:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố, Nguyễn Thị Kim C phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

2. Áp dụng điều 249 khoản 1 điểm c; điều 51 khoản 1 điểm s Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt, Nguyễn Thị Kim C 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/01/2023.

3. Áp dụng điều 106 khoản 2 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

3.1 Tịch thu và tiêu huỷ 01 gói niêm phong bên ngoài có dấu vân tay ghi tên Nguyễn Thị Kim C, điều tra viên Lê Công V và hình dấu công an phường A, quận D, thành phố Hồ Chí Minh là ma túy còn lại sau giám định

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 58/2023 ngày 27/04/2023 tại kho chi cục thi hành án dân sự quận 4, thành phố Hồ Chí Minh)

3.2 Trả lại cho Nguyễn Thị Kim C 2.490.000 (hai triệu bốn trăm chín mươi ngàn) đồng *(Theo giấy nộp tiền ngày 04/04/2023 tại ngân hàng thương mại cổ phần C2, tài khoản kho bạc quận D, thành phố Hồ Chí Minh).*

4. Áp dụng điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí năm 2015; Điều 23 khoản 1 điểm a nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí và lệ phí toà án ngày 30/12/2016. Nguyễn Thị Kim C phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Áp dụng điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nguyễn Thị Kim C được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

***Nơi nhận*:**
- TANDTP.HCM
- VKSNDQ4
- CAQ4
- THADSQ4
- STPTPHCM
- Người tham gia tố tụng
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Quang Hiền

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 – TP. HỒ CHÍ MINH

Với hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

1. Ông Nguyễn Quang Hiền - Thẩm phán, chủ toạ phiên toà.
2. Bà Nguyễn Thị Đông Nguyệt - Hội thẩm nhân dân.
3. Bà Đinh Kim Hoàng - Hội thẩm nhân dân.

- Căn cứ vào Điều 299 và 326 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Vào lúc 15 giờ 00 ngày 25/05/2023, tại phòng nghị án, hội đồng xét xử sơ thẩm tiến hành nghị án đối với Nguyễn Thị Kim Chi bị truy tố tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điều 249 khoản 1 điểm c Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, người tham gia tố tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thảo luận và thông qua về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

1. Về tội danh: Nguyễn Thị Kim Chi phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Kết quả biểu quyết 3/3.

2. Áp dụng điều 249 khoản 1 điểm c; điều 51 khoản 1 điểm s Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt, Nguyễn Thị Kim Chi 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/01/2023 Kết quả biểu quyết 3/3.

3. Áp dụng điều 106 khoản 2 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

3.1 Tịch thu và tiêu huỷ 01 gói niêm phong bên ngoài có dấu vân tay ghi tên Nguyễn Thị Kim Chi, điều tra viên Lê Công Vượng và hình dấu công an phường 13, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh là ma túy còn lại sau giám định *(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 58/2023 ngày 27/04/2023 tại kho chi cục thi hành án dân sự quận 4, thành phố Hồ Chí Minh)* Kết quả biểu quyết 3/3.

3.2 Trả lại cho Nguyễn Thị Kim Chi 2.490.000 (hai triệu bốn trăm chín mươi ngàn) đồng *(Theo giấy nộp tiền ngày 04/04/2023 tại ngân hàng thương mại cổ phần công thương Việt nam, tài khoản kho bạc quận 4, thành phố Hồ Chí Minh)* Kết quả biểu quyết 3/3.

4. Áp dụng điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí năm 2015; Điều 23 khoản 1 điểm a nghị quyết 326/2016/UBTVQH14

quy định về án phí và lệ phí toà án ngày 30/12/2016. Nguyễn Thị Kim Chi phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm. Kết quả biểu quyết 3/3.

5. Áp dụng điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nguyễn Thị Kim Chi được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Kết quả biểu quyết 3/3.

6. Tiếp tục giam Nguyễn Thị Kim Chi 45 ngày kể từ ngày tuyên án. Kết quả biểu quyết 3/3.

Biên bản nghị án kết thúc cùng ngày, các thành viên hội đồng xét xử đã đọc lại biên bản và ký tên